

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HSST

Ngày 05/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Liên; bà Lê Thị Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với:

*** Bị cáo: Bạch Đồng T** (tên gọi khác Bạch Văn T), sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường V, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn Tr (đã chết) và bà Vũ Thị P; vợ: Phạm Thị M; con: Có hai con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 27/9/1999, bị Tòa phúc thẩm – Tòa án tối cao tại Hà Nội xử phạt 7 năm tù về tội “*Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 185m, Điều 185(o) khoản 1,3 Bộ luật hình sự năm 1985; phạt bổ sung: 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Ngày 26/9/2005, T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và tiền phạt 500.000 đồng; được xét giảm nghĩa vụ thi hành án 3 lần với số tiền 11.273.000 đồng, đến nay T chưa nộp số tiền phạt sung quỹ Nhà nước là 8.227.000 đồng; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2020, chuyển tạm giam từ 21/01/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Phạm Thị M, sinh năm 1980, địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường V, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người chứng kiến:** Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1995 (vắng mặt); anh Vũ Văn S, sinh năm 1988 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/01/2020, tại khu đô thị mới Đ thuộc thị trấn V, huyện D, tỉnh Hà Nam (nay là phường V, thị xã D, tỉnh Hà Nam), tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với công an phường V bắt quả tang Bạch Đồng T có hành vi cất giấu 01 phong bì, bên trong có 02 gói giấy màu trắng, loại giấy có dòng kẻ, cùng có KT(2x1)cm, bên trong 02 gói giấy đều có chứa chất màu trắng dạng cục, bột; 01 túi nilon màu trắng có KT(13x10)cm, bên trong có 01 gói giấy, loại giấy của tờ lịch, một mặt màu trắng và 01 mặt màu vàng KT(4x4)cm, trong gói giấy có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai là ma túy loại Heroine, mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành bắt giữ T và thu giữ vật chứng liên quan.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần phía trước bên trái của Bạch Đồng T đang mặc 01 phong bì, bên trong có 02 gói giấy nhỏ màu trắng, loại giấy có dòng kẻ, cùng có KT(2x1)cm, bên trong 02 gói giấy đều có chứa chất màu trắng dạng cục, bột; thu tại vị trí bắt giữ Bạch Đồng T: 01 túi nilon màu trắng, có KT(13x10)cm, bên trong có 01 gói giấy, loại giấy của tờ lịch, một mặt màu trắng và 01 mặt màu vàng KT(4x4)cm, trong gói giấy có chứa chất màu trắng dạng cục, bột; toàn bộ số vật chứng nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu tại túi quần phía sau bên phải Bạch Đồng T đang mặc: 01 ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 2.000.000 đồng, 01 giấy phép lái xe số 33014401408, 01 chứng minh nhân dân số 168028952, 01 chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 068053, đều mang tên Bạch Đồng T; thu tại vị trí bắt giữ Bạch Đồng T: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, sơn màu đen, số máy G3D4E399519, số khung 06107GY380811, đeo BKS 90B2 – 379.88; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen có số IMEI 35154606700684.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bạch Đồng T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Kết luận giám định số 14/PC09-MT ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,477g, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy, Bạch Đồng T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 13/01/2020, T đi xe ô tô khách từ V – Duy Tiên lên khu vực Đ – huyện Th – Hà Nội, mua của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi 02 gói ma túy - Heroine đều được bọc bằng giấy màu trắng, loại giấy có dòng kẻ với giá 200.000 đồng. T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc rồi ra bắt xe khách về nhà mình ở tổ dân phố Đ, phường V, thị xã D. Khoảng 14 giờ ngày 15/01/2020, T đi xe ô tô khách từ V – Duy Tiên lên khu vực Đ – huyện Th – Hà Nội, mua của người đàn ông bán ma túy cho T ngày 13/01/2020, 01 gói ma túy được bọc trong túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có 01 gói bằng giấy, loại giấy của tờ lịch với giá 3.000.000đ. T cất số ma túy vừa mua được vào trong người rồi bắt xe ô tô khách đi về nhà. Đến 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 90B2 – 379.88 đem theo số ma túy mua được trong 02 ngày 13 và 15/01/2020 ra bãi tha ma thuộc khu đô thị mới Đ để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 90B2 – 379.88 Bạch Đồng T sử dụng làm phương tiện phạm tội là tài sản chung của vợ chồng T. Tại kết luận số 08/KL-HĐ ngày 18/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Duy Tiên: xe

mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS 90B2 – 379.88 có giá 27.000.000đ. Ngày 02/3/2020, chị Phạm Thị M, là vợ của bị cáo Bạch Đồng T đã tự nguyện nộp số tiền 13.500.000đ (tức ½ giá trị tài chung của vợ chồng) là phần giá trị tài sản của bị cáo T trong khối tài chung của vợ chồng vào Ngân sách Nhà nước. Do đó, ngày 18/3/2020, VKSND thị xã Duy Tiên đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 90B2 – 379.88 cùng đăng ký xe mô tô cho chị M.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 19/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bạch Đồng T từ 6 đến 7 năm tù. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 13.500.000đ; trả lại cho bị cáo: 01 ví giả da, 01 điện thoại Nokia 1280, 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe và số tiền 2.000.000đ; tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 14/PC09 và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 15/01/2020, tại khu đô thị mới Đ, phường V, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Bạch Đồng T đang có hành vi cất giấu 03 gói ma túy, có khối lượng 5,477g loại Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường V tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan. Số Heroine cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã thu giữ là 5,477g.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Bạch Văn T có nhân thân xấu; phạm tội trong khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ

luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc ma túy*: Đối với người đã bán ma túy cho Bạch Văn T, do không xác định được là ai, ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ xử lý.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Đối với xe mô tô Exciter BKS 90B2-379.88 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, trị giá 27.000.000đ, chị Phạm Thị M là vợ của bị cáo đã nộp 13.500.000đ nên Viện kiểm sát đã trả lại xe và đăng ký xe cho chị M là đúng, vì thế số tiền 13.500.000đ (trị giá ½ xe mô tô 90B2-379.88) cần sung ngân sách nhà nước. Đối với: 01 ví giả da, 01 điện thoại Nokia, 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe và số tiền 2.000.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Đối với: mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Bạch Đồng T** (tên gọi khác Bạch Văn T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. *Xử phạt*: Bạch Đồng T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2020.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm ngàn đồng) chị Phạm Thị M đã nộp ngày 02/3/2020.

Trả lại cho bị cáo: 01 ví giả da, 01 điện thoại Nokia 1280, 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe và số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số 14/PC09.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 25/3/2020; riêng số tiền đã được chuyển qua tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 25/3/2020).

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Bạch Đồng T phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận